

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI  
KHOA KẾ TOÁN  
BỘ MÔN KẾ TOÁN

-----\*\*\*-----

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 3

Ngành: Kế toán

### 1. Thông tin chung về học phần

#### Tên học phần:

Tiếng Việt: Kế toán tài chính 3

Tiếng Anh: Financial accounting 3

Mã học phần: DKT.01.22

Số tín chỉ: 03

Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 138 tiết

+ Lý thuyết:	28 tiết
+ Bài tập, kiểm tra :	14 tiết
+ Thực hành và thảo luận nhóm	06 tiết
+ Tự học:	90 tiết

**Bộ môn phụ trách học phần:** Bộ môn Kế toán

**Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):**

- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: Thạc sỹ. Mai Thị Kim Hoàng

Chức danh: Phó khoa điều hành - Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT 0973442189; Email: Maihoangkt1610@gmail.com

2) Họ và tên: Thạc sỹ Nguyễn Thị Hải Vân

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0985293088; Email: uhdvannguyenhai.edu@gmail.com

**2. Các môn học tiên quyết:** Nguyên Lý kế toán; Kế toán tài chính 1; Kế toán tài chính 2

**3. Mục tiêu của học phần:**

#### 3.1. Mục tiêu chung:

Mục tiêu của học phần là đào tạo nguồn nhân lực thuộc ngành Kế toán có kiến thức, có kỹ năng, biết xử lý, phân tích và giải quyết những vấn đề thực tiễn về tổ chức kế toán trong các DN. Sau khi tốt nghiệp người học có trình độ chuyên môn cao, năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp, tuân thủ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp, có ý thức phục vụ cộng đồng.

#### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

- **Vận dụng** kiến thức đã học để hạch toán kế toán được các nghiệp vụ liên quan đến các hoạt động Đầu tư; Bất động sản; Dự phòng và Báo cáo tài chính hợp nhất tại doanh nghiệp
- Người học **thể hiện** kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả
- Người học **thể hiện** năng lực tự chủ, tự định hướng, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

#### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses learning outcomes)

##### 4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

**CLO 01: Vận dụng** để thực hành nhận diện được các chứng từ, sử dụng các tài khoản và hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến Kế toán các khoản đầu tư tài chính; Kế toán bất động sản đầu tư và thuê tài sản; Kế toán các khoản dự phòng và bút toán điều chỉnh; Báo cáo tài chính hợp nhất

**CLO 02: Phân tích** được các nội dung liên quan đến Kế toán các khoản đầu tư tài chính; Kế toán bất động sản đầu tư và thuê tài sản; Kế toán các khoản dự phòng và bút toán điều chỉnh; Báo cáo tài chính hợp nhất

**CLO 03: Đánh giá** được các ưu điểm, hạn chế liên quan đến Kế toán các khoản đầu tư tài chính; Kế toán bất động sản đầu tư và thuê tài sản; Kế toán các khoản dự phòng và bút toán điều chỉnh; Báo cáo tài chính hợp nhất

**CLO 04: Đề xuất** các kiến nghị, giải pháp nhằm hoàn thiện công tác Kế toán các khoản đầu tư tài chính; Kế toán bất động sản đầu tư và thuê tài sản; Kế toán các khoản dự phòng và bút toán điều chỉnh; Báo cáo tài chính hợp nhất

**CLO 05: Làm tốt** cách hoạch toán các nghiệp vụ liên quan đến Kế toán các khoản đầu tư tài chính; Kế toán bất động sản đầu tư và thuê tài sản; Kế toán các khoản dự phòng và bút toán điều chỉnh; Báo cáo tài chính hợp nhất

**CLO 06: Rèn luyện** cho người học có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; tổ chức, quản lý, điều hành nhóm làm việc có hiệu quả

**CLO 07: Thể hiện** ý thức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp; năng lực tự chủ, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

##### 4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
<b>CLO 1</b>				H						
<b>CLO 2</b>					M					
<b>CLO 3</b>					M					

<b>CLO 4</b>					H					
<b>CLO 5</b>						H				
<b>CLO 6</b>								H		
<b>CLO 7</b>									H	M
<b>TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN</b>				H	M	H		H	H	M

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

#### **4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

	<b>CLO 1</b>	<b>CLO 2</b>	<b>CLO 3</b>	<b>CLO 4</b>	<b>CLO 5</b>	<b>CLO 6</b>	<b>CLO 7</b>
Phương pháp thuyết giảng	H	H	H	H			
Phương pháp phát vấn	H	H	H	H		H	M
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, bài tập lớn theo nhóm)	H	H	H	H	H		M
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M	M	M	H
Thuyết trình tích cực	H	H	H	H	M	M	H

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

#### **4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

<b>Hình thức đánh giá</b>	<b>CLO 1</b>	<b>CLO 2</b>	<b>CLO 3</b>	<b>CLO 4</b>	<b>CLO 5</b>	<b>CLO 6</b>	<b>CLO 7</b>
<b>Chuyên cần</b> (tham gia đủ 100% số buổi)						H	H
<b>Hoạt động cá nhân tại lớp</b> (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)	H	H	H	H		H	M
<b>Hoạt động cá nhân tại nhà</b> (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	M	M	M	M		H	M

<b>Hoạt động nhóm</b> (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	H	H	H	H	H	H	H
<b>Thực hành</b> (tập diễn tình huống, thực tập, chữa bài tập)	H	H	H		M	M	M
<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>	H	H	H	H	M	M	M
<b>Kiểm tra cuối kỳ</b> (tự luận/ vấn đáp/ trắc nghiệm)	H	H	H	H	M	M	M

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

### **5. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Chuẩn bị bài tập thảo luận cá nhân, nhóm được giao.
- Tham gia hai bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần.

### **6. Học liệu:**

#### **6.1. Tài liệu bắt buộc:**

[1]. PGS.TS. Trương Thị Thủy; PGS.TS Ngô Thị Thu Hồng (chủ biên) (2019), Giáo Trình Kế toán tài chính doanh nghiệp, Học Viện Tài Chính - NXB Tài Chính,

#### **6.2. Tài liệu tham khảo:**

[1] Chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014

[2] Luật Kế toán số 88/2015 và Các chính sách, chế độ của Nhà nước về kế toán, thuế

[3] Chuẩn mực kế toán Việt Nam; Chuẩn mực kế toán quốc tế

### **7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Học phần Kế toán tài chính 3 bao gồm 4 chương, nhằm cung cấp những kiến thức chuyên sâu về Kế toán tài chính trong doanh nghiệp. Nội dung cơ bản của môn học bao gồm: Kế toán Kế toán các khoản đầu tư tài chính; Kế toán bất động sản đầu tư và thuê tài sản; Kế toán các khoản dự phòng và bút toán điều chỉnh; Báo cáo tài chính hợp nhất. Học phần Kế toán tài chính 3 thuộc khối kiến thức chuyên ngành, chuẩn bị cho sinh viên những kỹ năng thực hiện hạch toán được các nghiệp vụ về Đầu tư; Bất động sản; Dự phòng và Báo cáo tài chính hợp nhất trong hoạt động kế toán tại doanh nghiệp

### **8. Kế hoạch giảng dạy:**

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
Bài 1	<p><b>Chương 1. Kế toán các khoản đầu tư Tài chính.</b></p> <p>1.1 Nhiệm vụ kế toán các khoản đầu tư tài chính.</p> <p>1.2 Kế toán chứng khoán kinh doanh</p>	3				6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO3.1,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn,</p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 6 từ trang 208 đến trang 217</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1</p> <p>+ Làm bài tập từ số 01 đến số 02 (Tập bài tập giáo viên phát tay)</p> <p>(Tài liệu bắt buộc)</p>	
Bài 2	<p><b>Chương 1. (tiếp)</b></p> <p>1.2 Kế toán chứng khoán kinh doanh</p> <p>1.3 Kế toán đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn</p> <p>- Chữa bài tập</p>	2	1			6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO3.1,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 6 từ trang 218 đến trang 223</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 2, 3</p> <p>+ Làm bài tập từ số 03 đến số 04 (Tập bài tập giáo viên phát tay)</p> <p>(Tài liệu bắt buộc)</p>	
Bài 3	<p><b>Chương 1 (tiếp)</b></p> <p>1.4 Kế toán các khoản đầu tư vốn vào đơn vị</p>	1	2			6	CLO1.1, CLO1.2,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p>	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	khác - Chữa bài tập						CLO1.3, CLO2.1, CLO3.1,		trình  -Nội dung tự học:  + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận  + Làm bài tập từ số 05 đến số 08 (Tập bài tập phát tay)
Bài 4	<b>Chương 1 (tiếp)</b>  1.4 Kế toán các khoản đầu tư vốn vào đơn vị khác  - Phân công lớp thành các nhóm (10 SV-15SV làm 1 nhóm), và hướng dẫn làm việc nhóm.  - Giao bài tập nhóm và HD làm việc nhóm.	2			1	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO1.4, CLO2.1 CLO2.2  CLO3.1,  Thuyết giảng, Phát vấn  Tổ chức học tập theo nhóm		-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học:  + Đọc trước giáo trình chương 7 từ trang 247 đến trang 251  + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1, 2, 3, 4, 5, 6  + Làm bài tập từ số 9 đến số 10 (Tập bài tập phát tay)  +Chuẩn bị nội dung thảo luận
Bài 5	Chương 2 - Kế toán bất động sản đầu tư và thuê tài sản  2.1 Kế toán bất động sản đầu tư	2	1			6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1,  Thuyết giảng, Phát vấn		-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học:  + Đọc trước giáo

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
							CLO3.1,		trình chương 7 từ trang 258 đến trang 263  + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1,2,3,4 của chương  + Làm bài tập từ số 01 đến số 03 (Tập bài tập phát tay chương 2)  (Tài liệu bắt buộc)
Bài 6	<b>Chương 2 (tiếp)</b> 2.1 Kế toán bất động sản đầu tư (Tiếp)  - CHỮA BÀI TẬP - KIỂM TRA BÀI SỐ 1	1	1	1		6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1,  CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học:  + Đọc trước giáo trình chương 7 từ trang 263 đến trang 294  + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 5,6,7, 8, 9, 10  + Làm bài tập từ số 04 đến số 6 (Tập bài tập phát tay chương 2)  (Tài liệu bắt buộc)
Bài 7	Chương 2 (tiếp) 2.1 Kế toán thuê tài sản	3				6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn  Tổ chức học tập	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học:

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
								theo nhóm	+ Đọc giáo trình chương 7 từ trang 295 đến trang 310  + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 11, 12, 13
Bài 8	<b>Chương 2 (Tiếp)</b>  2.2 Kế toán thuê tài sản (Tiếp)  <b>- Chữa bài tập</b>	2	1			6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO1.4, CLO2.1,  CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học:  + Đọc giáo trình chương 7 từ trang 310 đến trang 323  + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 14, 15
Bài 9	Chương 3- Kế toán các khoản dự phòng và bút toán điều chỉnh  3.1 Kế toán các khoản dự phòng  <b>-CHỮA BÀI TẬP</b>	2	1			6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1,  CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học:  + Đọc trước giáo trình chương 8 từ trang 333 đến trang 270  + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1,2,3,4  + Làm bài tập từ số 01 đến số 03  (Tài liệu bắt buộc)
Bài 10	Chương 3 (tiếp)	2	1			6	CLO1.1,	Thuyết	-Nghe giảng, trả



Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	3.1 Kế toán các khoản dự phòng  - CHỮA BÀI TẬP						CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1,  CLO3.1,	giảng, Phát vấn	lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học:  + Đọc trước giáo trình chương 8 từ trang 370 đến trang 389  + Làm bài tập từ số 04 đến số 06  (Tập bài tập phát tay chương 3)
Bài 11	Chương 3. (tiếp) 3.2 Các bút toán điều chỉnh - CHỮA BÀI TẬP	2	1			6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1,  CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học:  + Đọc trước giáo trình chương 8 từ trang 289 đến trang 399  +Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 4, 5, 6,7  +Làm bài tập từ số 07 đến số 08  (Tài liệu bắt buộc (Tập bài tập phát tay chương 3)
Bài 12	Chương 3. (tiếp) 3.2 Các bút toán điều chỉnh	1	1		1	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	<p>- CHỮA BÀI TẬP</p> <p>- GIAO BÀI TẬP THỰC HÀNH (BÀI TẬP LỚN) HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC YÊU CẦU CỦA BÀI THỰC HÀNH</p> <p>+ Lập chứng từ</p> <p>+ Ghi sổ Nhật ký chung</p> <p>+ Ghi sổ cái các TK</p> <p>+ Phát hiện sai sót và lập các bút toán điều chỉnh trên báo cáo tài chính hợp nhất</p>						CLO2.1,  CLO3.1,	<p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 8.9.10</p> <p>+ Làm bài tập từ số 09 đến số 10</p> <p>(Tài liệu bắt buộc (Tập bài tập phát tay chương 3)</p>	
Bài 13	<p>Chương 4. Báo cáo tài chính hợp nhất</p> <p>4.1 Khái quát về BCTC hợp nhất</p> <p>4.2 Trình tự chung lập BCTC hợp nhất</p> <p>- KIỂM TRA BÀI SỐ 2</p>	2		1		6	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO1.4, CLO2.1 CLO2.2,  CLO3.1,	<p>Thuyết giảng, Phát vấn</p> <p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 8 từ trang 586 đến trang 620</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1,2,3,4</p> <p>+ Làm bài tập từ số 1 đến số 2</p> <p>(Tài liệu bắt buộc (Tập bài tập phát tay chương 4)</p>	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
Bài 14	Chương 4 (tiếp) 4.3 Trình tự và phương pháp lập bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất <b>-CHỮA BÀI TẬP</b>	2	1			6	CLO1.1, CLO1.2, CLO 1.3 CLO2.1, CLO2.2,  CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn  -Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 11 từ trang 621 đến trang 640  + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 5.6.7 + Làm bài tập từ số 3 đến số 5  (Tài liệu bắt buộc (Tập bài tập phát tay chương 4)	
Bài 15	<b>THẢO LUẬN NHÓM THEO NỘI DUNG ĐÃ PHÂN CÔNG</b>	2	1				CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1, CLO2.2,  CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn  Tổ chức học tập theo nhóm  Phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm  Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp  Chuẩn bị bài tập nhóm nộp giảng viên	
Bài 16	Chương 4 (tiếp) 4.4 Lập báo cáo LC tiền tệ hợp nhất 4.5 Lập thuyết minh BCTC hợp nhất <b>- CHỮA BÀI TẬP</b> <b>- Đánh giá hoạt động nhóm</b>	1	1		1	6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2,  CLO3.1,	Thuyết giảng, Phát vấn  Tổ chức học tập theo nhóm  -Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình  -Nội dung tự học: + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 8,9,10  + Làm bài tập từ	

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp ( tiết)				Tự học ( tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	KT	TLN, TH				
	- Công bố điểm quá trình - Hướng dẫn ôn tập								số 06 đến số 08  (Tài liệu bắt buộc (Tập bài tập phát tay chương 4)
	<b>Tổng số tiết</b>	<b>28</b>	<b>12</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	<b>90</b>			
	<b>Tổng tiết chuẩn</b>	<b>28</b>	<b>12</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>90</b>			

### 9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:
- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

### 10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

#### 10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

##### 10.1.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

##### 10.1.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
<b>1. Chuyên cần</b> (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	<p><b>Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học.</li> <li>• Sinh viên tích cực phát biểu.</li> </ul> <p><b>Mục đích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.</li> </ul>

<b>2. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 1-2 bài)</b>	10 %	<b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sinh viên làm việc độc lập.</li> <li>• Sinh viên sẽ viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết.</li> </ul> <b>Mục đích:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận.</li> </ul>
<b>3. Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)</b>	20%	<b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định.</li> </ul> <b>Mục đích:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ghi nhớ kiến thức đã học.</li> <li>• Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.</li> </ul>
<b>4. Thi hết học phần (tự luận)</b>	60%	<b>Yêu cầu chung:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập cần đạt.</li> <li>• Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống.</li> </ul> <b>Mục đích:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu.</li> <li>• Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.</li> </ul>

## 10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

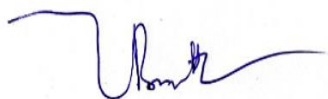
### Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
<b>Xuất sắc</b>	9-10	Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.	

<b>Khá – Giỏi</b>	7-8	Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.	
<b>Trung bình</b>	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.	
<b>Yếu</b>	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%. Không hiểu câu hỏi. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.	
<b>Kém</b>	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%. Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung. Không hiểu câu hỏi. Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi). Diễn đạt không rõ ý. Nhiều lỗi chính tả.	

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2019

**Trưởng khoa**



**TS. Lê Quang Bính**

**Trưởng Bộ môn**



**TS. Trần Văn Dung**

**Người soạn đề cương**



**Ths. Mai Thị Kim Hoàng**